

Bản án số: 119/2023/DS-ST

Ngày: 14 - 9 - 2023.

“V/v Tranh chấp hợp đồng vay
tài sản và đòi lại tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Thái.

Ông Bùi Chí Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quách Văn Diễn - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Lê Ngọc Niềm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 54/2023/TLST-DS, ngày 17 tháng 03 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản và đòi lại tài sản”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 238/2023/QĐXXST - DS ngày 08/8/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa 211/2023/QĐST-DS ngày 25/8/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Đinh Thị N (T)**, sinh năm 1965. (có mặt)

Địa chỉ: Số 216 đường Mạc Đ, Khóm D, phường P, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Loan E**, sinh năm 1986. (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Long P, xã Long B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa nguyên đơn bà Đinh Thị N trình bày:

Vào năm 2018 thì bà có cho bà Nguyễn Thị Loan E vay tiền và mua hụi với tổng cộng 05 lần với tổng số tiền là 260.500.000 đồng. Cụ thể bà cho bà Loan E vay tiền và mua hụi như sau:

Vào ngày 06/6/2018 bà có mua hụi của bà Loan E, hụi 1.000.000 đồng với số tiền là 27.100.000 đồng.

Vào ngày 30/6/2018 bà có mua hụi của bà Loan E, hụi 2.000.000 đồng với số tiền là 40.600.000 đồng.

Vào ngày 04/8/2018 đương lịch bà có mua hụi của bà Loan E, hụi 2.000.000 đồng với số tiền là 46.800.000 đồng.

Vào ngày 27/10/2018 bà có cho bà Loan E vay số tiền 100.000.000 đồng.

Vào ngày 20/11/2018 bà có mua hụi của bà Loan E, hụi 2.000.000 đồng với số tiền là 46.000.000 đồng.

Hình thức mua hụi là khi đó bà Loan E có làm chủ các dây hụi, khi có chân hụi nào hốt thì bà Loan E liên hệ với bà để mua lại. Bà đưa tiền cho bà Loan E để giao cho người hốt hụi, còn bà Loan E sẽ trả lãi lại cho bà. Trong quá trình vay và mua hụi thì bà Loan E có thỏa thuận và trả lãi cho bà mỗi tháng với lãi suất là 1%/tháng, việc đóng lãi không có làm biên nhận mà phía bà Loan E gửi tiền cho bà và nhắn tin qua mạng Zalo. Tuy nhiên, đến tháng 10/2019 đến nay bà Loan E không trả tiền gốc cũng như tiền lãi cho bà.

Nay bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị Loan E có trách nhiệm trả cho bà tiền hụi và tiền vay còn nợ tổng cộng là 260.500.000 và yêu cầu tính lãi suất từ ngày 01/10/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm với mức lãi suất theo quy định của pháp luật.

- **Bị đơn bà Nguyễn Thị Loan E:** Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng gồm: Thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về việc mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa. Tuy nhiên, phía bị đơn không có văn bản trình bày ý kiến đối với nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

- ***Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:***

Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, xác định quan hệ pháp luật, xác định tư cách đương sự, thu thập chứng cứ và đưa vụ án ra xét xử đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử (HĐXX) đúng thành phần, thực hiện đầy đủ các thủ tục, trình tự khi xét xử vụ án. Các đương sự chấp hành tốt nội quy phiên tòa và quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các đương sự tại phiên tòa đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả tiền mua hụi và tiền vay còn nợ. Đồng thời, bị đơn có địa chỉ cư trú tại ấp Long P, xã Long B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. Do đó, quan hệ pháp luật tranh chấp được HĐXX xác định là “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản và đòi lại tài sản*” và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của

Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng theo qui định tại khoản 2, khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt bị đơn, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ lần thứ 2 nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không rõ lý do. Do đó, HĐXX quyết định xét xử vắng bị đơn theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

[3] Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả tổng số tiền còn nợ 260.500.000 đồng, trong đó tiền vay 100.000.000 đồng, tiền mua hụi 160.500.000 đồng. Xét thấy, để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện là có căn cứ nguyên đơn có cung cấp cho Tòa án các biên nhận gồm: Giấy mượn nợ ngày 27/10/2018 dương lịch “*tôi tên Nguyễn Thị L có mượn của cô T 100.000.000 (một trăm triệu đồng)*” và 04 biên nhận ngày 06/6/2018 âm, ngày 30/6/2018 âm, ngày 04/8/2018 dương lịch và ngày 20/11/2018 âm với tổng số tiền 160.500.000 đồng. Ngoài ra, theo các tin nhắn qua mạng Zalo giữa nguyên đơn với người dùng có tên nick Zalo là “L V” cũng thể hiện nguyên đơn có tham gia chơi hụi với bị đơn. Trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án bị đơn vắng mặt và không có trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đồng thời, bị đơn cũng không có ý kiến đối với các tài liệu nguyên đơn cung cấp. Do đó, đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn trả số tiền còn nợ là có cơ sở theo quy định tại Điều 166 và điều 469 của Bộ luật dân sự nên HĐXX chấp nhận.

[4] Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc tính lãi theo quy định của pháp luật từ ngày 01/10/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm. Xét thấy, mặc dù theo các biên nhận các bên không có thỏa thuận lãi suất. Tuy nhiên, theo tài liệu nguyên đơn cung cấp là tin nhắn qua mạng Zalo giữa nguyên đơn với người dùng có tên nick Zalo là “L V” thể hiện bị đơn có trả lãi cho nguyên đơn. Ngoài ra, bị đơn cũng vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn đối với tiền mua hụi. Do đó, đối với yêu cầu tính lãi của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 357 và khoản 5 Điều 466 của Bộ luật dân sự. Tại phiên tòa, nguyên đơn yêu cầu tính lãi suất theo mức lãi quy định của pháp luật nên HĐXX xác định mức lãi suất là 10%/năm theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về Hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm. Do đó, tiền lãi được tính cụ thể như sau: (01/10/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 14/9/2023) là 03 năm 11 tháng 13 ngày x 260.500.000 đồng x 0,83% = 102.558.000 đồng (làm tròn).

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo qui định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Nguyên đơn không phải chịu án phí.

[6] Từ những phân tích nêu trên, xét lời đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 166, Điều 280, Điều 357, Điều 468 và Điều 469 của Bộ luật dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đinh Thị N.

1/. Buộc bị đơn bà Nguyễn Thị Loan E có trách nhiệm trả cho nguyên đơn bà Đinh Thị N tổng số tiền vay và tiền mua hụi còn nợ là 363.058.000 đồng (*ba trăm sáu mươi ba triệu không trăm năm mươi tám ngàn đồng*). Trong đó, tiền vốn gốc là 260.500.000 đồng và tiền lãi là 102.558.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc bị đơn bà Nguyễn Thị Loan E chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 18.152.900 đồng (*mười tám triệu một trăm năm mươi hai ngàn chín trăm đồng*).

Nguyên đơn bà Đinh Thị N không phải chịu án phí. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp 6.512.000 đồng (*sáu triệu năm trăm mười hai ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006459 ngày 17/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

3/ Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh ST;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Phước Toàn